

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thái Bình, ngày 15 tháng 01 năm 2020

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ**  
**NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**

**I. Thông tin chung về nhiệm vụ:**

**1. Tên nhiệm vụ, mã số:**

Hoàn thiện công nghệ sản xuất giống và nuôi thương phẩm cá vược (Lates calcarifer) qua đông phù hợp với điều kiện tự nhiên của vùng đồng bằng sông Hồng.

Thuộc:

- Chương trình (tên, mã số chương trình): Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và Công nghệ và tổ chức Khoa học và công nghệ công lập thực hiện cơ chế tự chủ tự chịu trách nhiệm (viết tắt là Chương trình 592), CT-592.DABKHHCN.15.2016

- Khác (ghi cụ thể):

**2. Mục tiêu nhiệm vụ:**

**2.1 Mục tiêu của dự án sản xuất hoặc chuyển giao công nghệ đặt ra (Chất lượng sản phẩm, quy mô sản xuất)**

- Làm chủ công nghệ sản xuất giống và nuôi thương phẩm cá vược qua đông

- Thành lập doanh nghiệp Khoa học công nghệ

**2.2 Mục tiêu của dự án sản xuất thử nghiệm (Trình độ công nghệ, quy mô sản phẩm)**

- Xây dựng được quy trình sản xuất giống cá vược sớm (tháng 2-3 đã có cá giống) đạt tỷ lệ cá bố mẹ thành thực  $\geq 80\%$ ; tỷ lệ cá cái đẻ trứng  $\geq 70\%$ ; tỷ lệ thụ tinh  $\geq 70\%$ ; tỷ lệ nở  $\geq 80\%$ ; tỷ lệ sống cá bột lên thành cá giống (6-8cm)  $\geq 30\%$ ;

- Xây dựng được quy trình công nghệ nuôi thương phẩm cá vược trong ao phù hợp với điều kiện tự nhiên vùng đồng bằng sông Hồng đạt: tỷ lệ sống  $\geq 80\%$ ; năng suất 10 tấn/ha; cỡ cá thương phẩm 1,2-1,5kg/con.

- Xây dựng được 01 mô hình sản xuất giống cá vược sớm (quy mô 200.000 con/năm, có hiệu quả kinh tế).

- Xây dựng được 01 mô hình nuôi cá vược thương phẩm trong ao nước ngọt, 01 mô hình nuôi thương phẩm cá vược trong ao nước lợ (quy mô 2 ha/mô hình, có hiệu quả kinh tế).

-Tập huấn được 100 lượt học viên kỹ thuật sản xuất giống và nuôi thương phẩm cá vược qua đồng.

- Thành lập được doanh nghiệp khoa học công nghệ

- Xây dựng và quản trị được 01 Website quảng bá công ty và các sản phẩm cá vược.

**3. Chủ nhiệm nhiệm vụ:** ThS. Trương Văn Trị

**4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ:** Công ty TNHH giống thủy sản Hải Long

**5. Tổng kinh phí thực hiện:** 6.713 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 2.500 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 4.213 triệu đồng.

**6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:**

Bắt đầu: Từ 01 /12/2016

Kết thúc: Đến 31 /12/2019

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có):

**7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:**

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	Trương Văn Trị	Chủ nhiệm	Công ty TNHH giống thủy sản Hải Long
2	Trần Văn Bằng	Thư ký	Công ty TNHH giống thủy sản Hải Long
3	Nguyễn Mạnh Hà	Thành viên chính	Công ty TNHH giống thủy sản Hải Long
4	Ngô Chí Phương	Thành viên chính	Công ty TNHH giống thủy sản Hải Long
5	Nguyễn Thị Tâm	Thành viên chính	Công ty TNHH giống thủy sản Hải Long
6	Đỗ Thị Cẩm Vân	Thành viên	Công ty TNHH giống thủy sản Hải Long
7	Trần Thị Hồng	Kỹ thuật viên	Công ty TNHH giống thủy sản Hải Long
8	Trần Văn Điền	Thành viên chính	Công ty TNHH giống thủy sản Hải Long
9	Mai Thị Thùy Linh	Kỹ thuật viên	Công ty TNHH giống thủy sản Hải Long
10	Cao Thị Chuyên	Thành viên	Công ty TNHH giống thủy sản Hải Long

**II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:**

**1. Về sản phẩm khoa học:**

**1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:**



Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
<b>1</b>	<b>Sản phẩm Dạng I</b>									
1.1	Hệ thống nâng nhiệt và sục khí trong bể nuôi vỗ, đẻ, ấp trứng, ương cá giống		x			x			x	
1.2	Cá vược giống	x				x			x	
1.3	Cá vược thương phẩm	x				x			x	
<b>2</b>	<b>Sản phẩm Dạng II</b>									
2.1	Quy trình vận hành hệ thống nâng nhiệt trong bể nuôi vỗ, bể đẻ, bể ấp trứng và bể ương nuôi cá vược giống qua đông		x			x			x	
2.2	Quy trình sản xuất giống các vược sớm		x			x			x	
2.3	Quy trình công nghệ nuôi thương phẩm cá vược qua đông		x			x			x	
2.4	Mô hình sản xuất giống cá vược sớm		x			x			x	
2.5	Mô hình nuôi cá vược thương phẩm trong ao nước ngọt qua đông		x			x			x	
2.6	Mô hình nuôi cá vược thương phẩm trong ao nước lợ qua đông		x			x			x	
2.7	Xây dựng website quảng bá công ty và các sản phẩm cá vược.		x			x			x	
2.8	Tập huấn về công nghệ sản xuất giống và nuôi thương		x			x			x	

phẩm cá vược qua đông.									
------------------------	--	--	--	--	--	--	--	--	--

## 1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1				
2				
...				

## 1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1				
2				
...				

## 2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

- Tạo động lực cho trong ngành thủy sản cụ thể là sản xuất giống cá vược và nuôi cá vược thương phẩm, có cơ hội đổi mới công nghệ với chi phí thiết bị với chi phí hợp lý, thời gian hoàn thành vốn nhanh. Nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong sự phát triển chung của đất nước.

- Thực hiện được việc cung cấp giống cho thị trường chủ động hơn, sớm hơn, không còn phụ thuộc nhiều vào mùa vụ.

- Thực hiện quảng bá sản phẩm cá vược thương phẩm có thể nuôi trong ao nước lợ và nước ngọt trên cả nước.

## 3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

### 3.1. Hiệu quả kinh tế

- Tạo động lực thúc đẩy các đơn vị, doanh nghiệp nuôi trồng thủy sản để đầu tư mạnh dạn hơn.

- Hiệu quả kinh tế mang lại khi thực hiện dự án thành công là giúp cho công ty TNHH giống thủy sản Hải Long có thương hiệu sản phẩm con giống và cá thương phẩm được tuyên truyền rộng rãi. Tạo thuận lợi cho công ty sản xuất trong thời gian tới.

### 3.2. Hiệu quả xã hội

- Kết quả của dự án sẽ góp phần tạo nhiều công ăn việc làm cho người dân vùng đồng bằng sông Hồng đặc biệt bà con ngư dân vùng đồng bằng ven biển các tỉnh phía bắc. Người dân tham gia ương giống và nuôi cá vược sẽ tăng thu nhập, xóa đói giảm nghèo và làm giàu cho gia đình và xã hội.



